

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện công tác Dân số và Phát triển trên địa bàn xã năm 2026**

Thực hiện Công căn số 1262/CV-BCĐ ngày 17/3/2026 của Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển tỉnh Quảng Trị về việc hướng dẫn thực hiện công tác Dân số năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Linh xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác Dân số và Phát triển năm 2026 như sau:

#### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

- Tiếp tục quán triệt quan điểm chỉ đạo tại Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 149-KL/TW; Kế hoạch số 1815/KH-UBND ngày 07/11/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thực hiện quy định của Luật Dân số 113/2025/QH15; Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và các nội dung dân số và phát triển trong Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình, đề án về công tác dân số, trọng tâm là Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030.

#### **II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

1. Kiện toàn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển xã để triển khai hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 đã đề ra.

- Kiện toàn bộ máy cộng tác viên dân số theo hướng dẫn của cấp trên nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt bảo đảm thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

##### **2. Công tác phối hợp liên ngành**

Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Trạm Y tế xã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm về hoạt động truyền thông, giáo dục; thống kê tổng hợp; kiểm

tra việc thực hiện công tác dân số; lồng ghép các nội dung truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với đặc thù của từng cơ quan, đơn vị và từng thôn trên địa bàn xã, góp phần hoàn thành chỉ tiêu chung của xã.

Giao Trạm y tế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã và Ban Chỉ đạo dân số và phát triển xã ban hành các kế hoạch, định hướng hoạt động trọng tâm năm 2026 trên cơ sở nội dung Luật Dân số 113/2025/QH và Nghị quyết về Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035, tập trung: chuyển trọng tâm từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển; điều chỉnh mức sinh; giảm mất cân bằng giới tính; thích ứng già hóa dân số; nâng cao chất lượng dân số toàn diện với mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

### **3. Điều chỉnh mức sinh phù hợp đến năm 2030**

- Căn cứ mức sinh tại địa phương, giao Trạm Y tế rà soát, đề xuất biện pháp thực hiện điều chỉnh mức sinh phù hợp theo giai đoạn.

- Tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin pháp luật của Nhà nước để người dân hiểu đúng về duy trì mức sinh thay thế trên toàn quốc và biện pháp thực hiện điều chỉnh mức sinh phù hợp trên địa bàn xã.

- Thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

- Tổ chức Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số phù hợp với thực trạng mức sinh của địa phương.

- Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên.

### **4. Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình**

- Triển khai các hoạt động theo Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1347/QĐ-BYT ngày 22/02/2021 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Đa dạng hóa các hoạt động cung cấp thông tin, tư vấn và truyền thông về dịch vụ KHHGD; chú trọng hoạt động tư vấn trực tiếp tại cộng đồng vận động người dân tự nguyện thực hiện và chi trả dịch vụ KHHGD; tư vấn lối sống lành mạnh, tình dục an toàn, phòng tránh các bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản.

### **5. Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh**

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 là đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên.

- Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; lồng ghép nội dung kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể tại xã, thôn.

- Đẩy mạnh triển khai các chiến dịch truyền thông, các chính sách hỗ trợ, biểu

dương, khen thưởng nhằm nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

#### **6. Chương trình sàng lọc trước sinh và sơ sinh**

- Tiếp tục triển khai các hoạt động thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 (theo Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2539/QĐ-BYT ngày 24/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030) và Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 khi được phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động sàng lọc trước sinh và sơ sinh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- Tham mưu, phối hợp với Cục dân số tỉnh tập huấn cung cấp kiến thức, kỹ năng, các hoạt động truyền thông, tuyên truyền vận động về lợi ích của sàng lọc trước sinh, sơ sinh; lợi ích của khám sức khỏe tiền hôn nhân cho cán bộ y tế, dân số, CTV DS.

#### **7. Triển khai tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn**

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về Tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; lồng ghép nội dung tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn vào hoạt động của các ban ngành, đoàn thể.

- Duy trì các hoạt động câu lạc bộ tiền hôn nhân tại cộng đồng và trong các buổi sinh hoạt ngoại khóa tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn xã.

- Triển khai cung cấp dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn: Đào tạo, tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên môn; tổ chức cung cấp dịch vụ theo phân tuyến kỹ thuật; kiểm tra, giám sát và hỗ trợ cung cấp dịch vụ.

#### **8. Hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 (Chương trình 1579

- Tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, cung cấp kiến thức, kỹ năng, tư vấn, hướng dẫn người cao tuổi và người nhà biện pháp tự phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe.

- Duy trì, nhân rộng mô hình hoạt động của Câu lạc bộ “*Người cao tuổi giúp người cao tuổi*” tại thôn, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi tại cộng đồng, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi ở các thôn.

- Duy trì, phát triển mạng lưới tình nguyện viên, tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép nội dung vận động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi với chương trình, dự án về nông thôn mới và các chương trình, dự án khác có liên quan.

### **9. Truyền thông dân số**

- Triển khai các hoạt động theo Chương trình 537 Truyền thông Dân số đến năm 2030 (Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 2235/QĐ-BYT ngày 29/5/2020 của Bộ Y tế).

- Tập trung đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các hoạt động tuyên truyền giáo dục về dân số và phát triển. Nội dung, phương thức truyền thông, vận động phải được xây dựng phù hợp với tình hình dân số, điều kiện kinh tế, xã hội, đặc trưng văn hóa của từng vùng, đối tượng; Định kỳ cung cấp thông tin về dân số và phát triển đến cấp ủy, chính quyền, ban ngành, đoàn thể các cấp.

- Phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã, quán triệt việc thực hiện chính sách dân số là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội, nhằm tạo đồng thuận và nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành về dân số và phát triển.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội dưới các hình thức; tập trung khai thác, phát triển và tận dụng tối đa lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông khác. Tích cực phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể... để thực hiện công tác truyền thông về Dân số và Phát triển có hiệu quả.

### **10. Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số**

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được phê duyệt của Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030 (Chương trình 2259),

- Tiếp tục triển khai công tác thu thập, cập nhật thông tin vào sổ A0 và kho dữ liệu chuyên ngành dân số; Đảm bảo trang thiết bị dữ liệu cần thiết và quản trị vận hành kho dữ liệu chuyên ngành dân số.

- Tổng hợp, phân tích và lập báo cáo thống kê chuyên ngành dân số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Rà soát, đối chiếu dữ liệu trong Kho dữ liệu chuyên ngành dân số và kiểm tra, giám sát, thẩm định thông tin số liệu chuyên ngành.

- Duy trì, vận hành, quản trị, khai thác thông tin - số liệu, hiện đại hóa Kho dữ liệu chuyên ngành dân số.

### **11. Tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số**

- Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển xã tham mưu UBND xã xét chọn và hợp đồng trách nhiệm với đội ngũ Cộng tác viên dân số trên địa bàn; kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dân số.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho viên chức y tế - dân số và cộng tác viên dân số để có đủ năng lực đề xuất chính sách, quản lý, điều phối và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác dân số đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Cử công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân số do địa phương và tỉnh tổ chức.

## **12. Công tác kiểm tra, giám sát và chính sách khuyến khích**

- Duy trì thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình triển khai thực hiện các hoạt động về công tác dân số nói chung và hoạt động của các chương trình, mô hình đề án về quy mô, cơ cấu và nâng cao chất lượng nói riêng.

- Phát động phong trào thi đua, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện công tác dân số.

## **13. Triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý Chương trình**

Trạm y tế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan để tham mưu cho UBND xã ban hành kế hoạch và triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và cơ quan quản lý chương trình theo quy định.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn ngân sách tỉnh được bố trí trong kinh phí hằng năm của các cơ quan, đơn vị để thực hiện các chính sách về dân số được quy định tại Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030.

2. Nguồn ngân sách trung ương và địa phương (chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình) để thực hiện các hoạt động đã được phê duyệt tại các chương trình, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ được giao.

3. Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

- Tham mưu UBND xã kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển xã theo quy định.

- Tham mưu UBND xã kiện toàn đội ngũ cộng tác viên dân số theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã lồng ghép triển khai thực hiện tuyên truyền giáo dục về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản... vào các

chương trình giáo dục phù hợp với các bậc học; tăng cường các hoạt động giáo dục thể chất, đảm bảo dinh dưỡng bữa ăn bán trú, các hoạt động tuyên truyền về an toàn thực phẩm, dinh dưỡng nhằm nâng cao thể lực cho học sinh trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi tới tất cả cơ sở y tế ngoài công lập trên địa bàn. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát các cơ sở cung cấp hàng hóa, dịch vụ liên quan đến việc lựa chọn giới tính thai nhi trên địa bàn.

## **2. Trạm Y tế xã**

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nội dung kế hoạch về công tác dân số và phát triển năm 2026 trên địa bàn xã, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Chủ động tham mưu UBND xã xây dựng và triển khai các chương trình, đề án về công tác dân số và phát triển.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành đoàn thể và các thôn để tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, các chương trình truyền thông cộng đồng về công tác dân số và phát triển; thực hiện các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, hội thảo, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về dân số và phát triển cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tổ chức triển khai, phổ biến kịp thời những quy định về chính sách dân số trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - xã hội tham mưu kiện toàn đội ngũ cộng tác viên dân số từ xã đến thôn theo quy định. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cộng tác viên dân số trong tuyên truyền, vận động thực hiện công tác dân số phù hợp với tình hình mới của địa phương.

- Phối hợp với các trường học tổ chức các hoạt động truyền thông, nói chuyện chuyên đề, tuyên truyền, tư vấn và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, các chương trình hoạt động nhằm nâng cao thể lực, tầm vóc cho học sinh.

- Đảm bảo kinh phí và các điều kiện cần thiết để các hoạt động truyền thông về dân số được tổ chức tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và an toàn.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác dân số và phát triển theo quy định.

## **3. Phòng Kinh tế xã**

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí để thực hiện công tác dân số và phát triển theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

## **4. Văn phòng HĐND và UBND xã**

Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế trong công tác cập nhật, thống kê, báo cáo các nội dung liên quan đến công tác dân số như dữ liệu khai sinh, kết hôn, khai tử.

## **5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã**

- Chủ động phối hợp với Trạm y tế xã và các đơn vị liên quan tăng cường đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch, tình hình, kết quả thực hiện công tác dân số và phát triển nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về công tác dân số và phát triển của người dân trên địa bàn.

- Xây dựng các phóng sự, đưa các tin bài, hoạt động nổi bật về công tác dân số của xã; các sự kiện nhân kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới, Tháng hành động quốc gia về dân số, ngày Dân số Việt Nam 26/12; Ngày quốc tế Trẻ em gái, Ngày tránh thai thế giới, Ngày quốc tế người cao tuổi... biểu dương các gia đình, cá nhân tập thể thực hiện tốt chính sách dân số khám sức khỏe trước khi kết hôn; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh...

## **6. Công an xã**

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan xây dựng, kết nối liên thông, thống nhất đồng bộ dữ liệu trên hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư để đánh giá chính xác biến động về dân số trên địa bàn (cả về số lượng, chất lượng) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành về công tác dân số và phát triển.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã trong công tác thống kê, cập nhật số liệu dân số trên địa bàn xã định kỳ theo quy định.

## **7. Các đơn vị Trường học trên địa bàn xã**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kế hoạch công tác dân số và phát triển xã năm 2026; các chính sách về dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và phát triển bền vững cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ em; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, phát hiện và can thiệp sớm các trường hợp suy dinh dưỡng, chậm phát triển, góp phần nâng cao chất lượng dân số. Tạo môi trường an toàn, thân thiện, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, nói chuyện chuyên đề, tuyên truyền, tư vấn về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh trên địa bàn xã.

## **8. Trưởng các thôn trên địa bàn.**

Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế xã tăng cường triển khai các hoạt động về công tác dân số; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các chính sách về dân số và phát triển cho Nhân dân trên địa bàn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2026 đề ra.

## **9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chính sách dân số và phát triển với các nội dung: Duy trì mức sinh thay thế; không kết hôn muộn, không sinh con muộn; sinh đủ hai con trước 35 tuổi; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; thực hiện bình đẳng giới; tham gia sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; nâng cao chất lượng dân số. Phát huy vai trò của lãnh đạo các thôn, người có uy tín, chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng dòng họ trong tuyên truyền, vận động tại cộng đồng dân cư, nhất là ở nhóm đối tượng đặc thù.

- Tiếp tục lồng ghép nội dung công tác dân số và phát triển với các cuộc vận động, phong trào do UBMTTQ Việt Nam phát động, như “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc”, qua đó tạo sự đồng thuận xã hội và tính bền vững trong thực hiện chính sách dân số.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện công tác Dân số và Phát triển trên địa bàn xã năm 2026, UBND xã đề nghị các các cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện ./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Y tế;
- Chi cục Dân số tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- TT UBMTTQ Việt Nam xã
- Trưởng các đoàn thể cấp xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Thế Đạt**